

### **CHƯƠNG III:**

## **CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC**

**(23/9/1945 – 20/7/1954).**

Chính quyền về tay nhân dân chưa trọn tháng thì thù trong giặc ngoài đã cấu kết với nhau để kéo vào nước ta, nhằm bóp chết chính quyền công nông đầu tiên ở Đông Nam Á. Ngày 23/9/1945 núp sau lưng quân đồng minh được đế quốc Anh, Mỹ giúp sức, thực dân Pháp đã nổ súng đánh chiếm Sài Gòn mở đầu cho cuộc xâm lược mới. Dân tộc ta bước vào cuộc chiến đấu mới đầy gian khổ, ác liệt.

Mặc dù thù trong giặc ngoài đang gây rối. Chính quyền non trẻ của ta dưới sự lãnh đạo của Mặt trận Việt Minh xã Bình Lộc do đồng chí Nguyễn Thành Danh làm chủ nhiệm, Ủy Ban hành chính xã đã từng bước xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng cơ sở. Các trạm tiếp tế lương thực cho bộ đội và cán bộ công tác qua đường, được đồng bào địa phương ủng hộ nhiệt tình, nhiều gia đình tặng cả đôi trâu bò để làm xe chở người, chở súng đạn và lương thực, đóng góp hàng chục tạ gạo cứu đói cho đồng bào và tham gia tuần lễ vàng ủng hộ kháng chiến. Nhà nhà đều có "*hũ gạo nuôi quân*".

Lực lượng thanh niên trong xã tuy chỉ được trang bị: giáo mác, gậy tầm vong vót nhọn, nhưng ý chí giết giặc rất mãnh liệt. Hàng trăm thanh niên ngày đêm nô nức luyện tập quân sự. Hưởng ứng phong trào sản xuất lương thực, rau màu ngăn ngừa để chống đói, chỉ một thời gian ngắn, nhà nào cũng trồng khoai lang, khoai mì. Một không khí xuống đồng vô cùng sôi nổi. Trước tình hình khó khăn của công nhân, bà con nông dân Bình Lộc đã giúp đỡ tận tình, họ san sẻ cho nhau từng củ khoai, lon gạo đậm tình công nông kháng chiến. Từ đó ở Bình Lộc đã sớm hình thành một liên minh công nông keo sơn, vững chắc để đương

đầu với mọi thử thách trên bước đường đấu tranh lâu dài, gian khổ.

Ngày 30/10/1945 một tiểu đoàn quân Pháp có cả xe tăng, máy bay, đại bác bắn dọn đường rầm rộ tiến chiếm Xuân Lộc. Khi quân Pháp tiến đánh và chiếm Trảng Bom, Dầu Giây (Quốc lộ 1); nhân dân, công nhân đồn điền cao su An Lộc, Bình Lộc đã chặt cây, dựng vật cản, phục kích chặn đánh địch trên các tuyến giao thông. Lực lượng cách mạng tự vệ chiến đấu ở An Lộc kết hợp với đơn vị Vệ quốc đoàn do đồng chí Dương Văn Hiến chỉ huy chặn đánh địch tại núi Tung, núi Thị; gây cho chúng thiệt hại nặng phải rút về Trảng Bom. Hàng trăm nhân dân, công nhân chống giặc kiên cường, chiến đấu đã hy sinh anh dũng. Dù bị tổn thất nặng, song ta đã buộc quân Pháp rút lui. Thắng lợi bước đầu đã làm nức lòng quân dân An Lộc, Bình Lộc, thể hiện tinh thần yêu nước, ý chí chiến đấu bảo vệ độc lập càng cổ vũ họ một lòng tin tưởng vào

cách mạng, tích cực chuẩn bị mọi mặt cho cuộc kháng chiến lâu dài và gian khổ, quyết tâm đánh đuổi kẻ thù xâm lược.

Đầu năm 1946 chuẩn bị cho bầu cử Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam độc lập, đồng thời xúc tiến xây dựng các đoàn thể ở huyện, tinh cử một đoàn cán bộ về Xuân Lộc công tác.<sup>1</sup> Đoàn đến Xuân Lộc chia thành 3 bộ phận phụ trách 3 vùng: khu vực thị trấn và các vùng ven; khu vực quanh Bảo Chánh, Gia Ray, Rừng Lá; khu vực Bình Lộc, Gia Kiệm, Định Quán, đoàn đến từng xóm ấp tuyên truyền về mục đích bầu cử Quốc hội, lập danh sách cử tri, giới thiệu ứng cử viên. Ngày 6/1/1946, cùng toàn thể nhân dân Nam bộ, nhân dân Xuân Lộc, Bình Lộc, Bảo Vinh đã hăng hái tham gia cuộc bầu cử Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Đồng chí Điều Xiển, đảng viên người dân tộc Choro, chiến sĩ cách mạng ưu tú của vùng đất Xuân Lộc được nhân dân tín nhiệm bầu làm đại biểu Quốc hội khóa đầu tiên của tỉnh Biên Hòa.

Với bản chất hiếu chiến, dã tâm xâm lược nước ta lần nữa; ngày 25/1/1946, sau nhiều lần đánh thăm dò, giặc Pháp đã đưa một tiểu đoàn với hỏa lực hùng hậu chiếm một số đồn điền cao su, trong đó có Bình Lộc. Chiếm đến đâu chúng dựng đồn bót đến đó và tập hợp bọn phản động, tay sai, lập các băng hội tề tiếp tục thống trị nhân dân. Địch tiến hành tàn sát nhân dân không tiếc tay, cảnh đau thương tan tác bao trùm lên các làng mạc, xóm ấp của Bình Lộc, An Lộc, Suối Tre.

Trước sự đánh phá khốc liệt của địch. Trụ sở Ủy ban hành chính huyện Xuân Lộc đóng ở Bình Lộc phải dời lên Suối Tre, rồi về Võ Đắc ần nấu để tiếp tục hoạt động. Vừa bị kẻ địch đánh phá vừa bị những kẻ đầu hàng, tòn thất của ta không thể tránh khỏi. Tháng 2/1946, Chế Đình Đạo chỉ huy lực lượng vũ trang của ta, sau một trận chạm súng bị giặc bắt đã phản bội, khai ra nhiều cơ sở cách mạng, nhiều đồng chí cán bộ bị giặc bắt. Cơ sở cách mạng ở Xuân Lộc bị thiệt hại nặng, số còn lại phải rút vào hoạt động bí mật. Tình hình đời sống cán bộ ở một số nơi gặp khó khăn, các cơ sở trong huyện đều mất liên lạc. Ủy ban hành chính xã Bình Lộc cũng bị tan rã.

Tuy nhiên chỉ một thời gian ngắn, Dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy Biên Hòa, các đoàn cán bộ được tăng cường từ tỉnh và Liên đoàn cao su về Xuân Lộc đã bắt liên lạc với cơ sở Đảng, cách mạng trước đây đưa phong trào đấu tranh lên một bước mới. Ở các xã vùng ven thị trấn Xuân Lộc, cơ sở cách mạng nhanh chóng được móc nối, hình thành một hệ thống Công đoàn bí mật trong các sở cao su, không chỉ bó hẹp trong công nhân mà mở rộng ra với các nhóm du kích, tự vệ trên địa bàn Xuân Lộc. Đến cuối tháng 8/1946, các sở cao su như: Hàng Gòn, Bình Lộc, An Lộc... đều có những cơ sở cách mạng bám trụ và chỉ đạo trực tiếp phong trào công nhân. Nhiều công

---

<sup>1</sup> Đoàn gồm có 9 đồng chí do đồng chí Lê Ngọc Liệu phụ trách.

nhân ưu tú được phát triển thành những cán bộ nòng cốt tạo điều kiện thuận lợi tại chỗ cho phong trào đấu tranh. Trong lúc này Mặt trận Việt Minh xã Bình Lộc do đồng chí Nguyễn Thành Danh làm chủ nhiệm vẫn kiên trì bám trụ hoạt động và đã tập hợp được gần 400 người, phần lớn là thanh niên và công nhân cao su từ 18 đến 30 tuổi, trang bị vũ khí thô sơ. Được sự giúp đỡ của đồng chí Nguyễn Văn Vũ chỉ huy ở Trung đội 6 thuộc Chi đội 10, là lực lượng vũ trang huyện đang hoạt động trên địa bàn xã, số thanh niên này được huấn luyện quân sự và sau đó một số được bổ sung vào trung đội 6 này.

Sau khi đã tập hợp được thanh niên và công nhân; tháng 10/1946, quân dân Bình Lộc hợp đồng với lực lượng vũ trang huyện đã đồng loạt tiến công tước khí giới bọn tề ngụy xây dựng lại chính quyền cách mạng ở Bình Lộc. Ủy Ban hành chính Bình Lộc được củng cố lại <sup>2</sup>, có các đồng chí Văn Công Kiện, Văn Công Thượng, Huỳnh Ngọc Tấn lãnh đạo, thanh niên có anh Nguyễn Thành Công, Trần Văn Học.

Tháng 2/1947, tại căn cứ Trung đội 6 ở suối Ba Gió (Bình Lộc) <sup>3</sup>. Hội nghị quân - dân - chính quyền huyện Xuân Lộc được triệu tập để thành lập Ủy Ban kháng chiến huyện và triển khai một số công tác. Trung đội 4, chi đội 10, do đồng chí Đinh Quang Ân chỉ huy, được điều về hoạt động trên địa bàn Bình Lộc đã dấy lên một khí thế cách mạng mới vô cùng sôi nổi.

Bình Lộc trong những năm 1946 - 1948 được địch chọn làm bàn đạp để tấn công vào căn cứ Đinh Quang, đánh phá căn cứ cách mạng, bảo vệ các đồn điền cao su Bình Lộc, An Lộc, Dầu Giây, Túc Trưng... Từ đây, địch mở thông hệ thống bảo vệ Quốc lộ 20 để tiếp tế cho Lâm Đồng và cắt đứt đường liên lạc của ta từ vùng Xuân Lộc về chiến khu. Bình Lộc trở thành chiến trường giằng co giữa ta và địch. Địch thường xuyên mở những cuộc càn quét từ đồn điền vào vùng căn cứ của ta, tổn thất không thể tránh khỏi.

Ngày 25/3/1947, trong một trận càn quét chúng bắt được 2 đồng chí Nguyễn Thành Danh và Văn Công Thượng đang hoạt động ở Cây Da. Tên tổng Lạc đã từng được đồng chí Nguyễn Thành Danh giáo dục tha chết nhiều lần, hắn đã man chặt đầu đồng chí Danh đem treo ở chợ Xuân Lộc với âm mưu trả thù và đe dọa những người yêu nước. Suốt 8 ngày liền, ta bố trí nhiều người để vào lấy xác nhưng không được. Một người của ta tình nguyện đi lấy xác, đã bị chúng bắn chết rồi cũng bị mất tích luôn. Tại một địa điểm bí mật ở Bình Lộc lễ truy điệu đồng chí Nguyễn Thành Danh

---

<sup>2</sup> Sau này gọi là Ủy Ban kháng chiến.

<sup>3</sup> Lúc này, Trung đội 6 đồng chí Ba Sinh làm Trung đội trưởng.

được tổ chức đơn giản và cảm động. Sự hy sinh của đồng chí Nguyễn Thành Danh<sup>4</sup> đã để lại trong lòng các cán bộ, chiến sỹ một niềm tiếc thương vô hạn, càng tăng thêm lòng căm thù giặc sâu sắc.

Sự tổn thất, hy sinh của cán bộ, đảng viên, nhân dân yêu nước ở địa phương càng làm tăng thêm lòng căm thù, tăng thêm tình đoàn kết để nhân dân, công nhân không hợp tác với tư bản thực dân và sẵn sàng xông lên đánh giặc khi có cơ hội. Vì vậy, khi tái chiếm đồn điền cao su Bình Lộc, dù giới chủ đồn điền cấu kết với Pháp cho quân ruồng bố, gom bắt công nhân vừa dụ dỗ, vừa cưỡng bức nhưng không đủ nhân lực để khôi phục việc khai thác cao su.

Tháng 3/1947, thực hiện chỉ thị của Trung ương Đảng về củng cố, xây dựng và phát triển Đảng ở toàn Nam bộ, Tỉnh ủy Biên Hòa cử đồng chí Hoàng Đình Thương đến Xuân Lộc thành lập Ban vận động để xây dựng Huyện ủy. Trong hai tháng, Ban vận động gồm các đồng chí: Ngô Tiến, Lê Ngọc Liệu, Tôn Quang Bảo đã xây dựng được các chi bộ Đảng trong 4 cơ quan và 3 xã. Tháng 6/1947, Tỉnh ủy Biên Hòa quyết định thành lập Đảng bộ Xuân Lộc do đồng chí Ngô Tiến làm Bí thư.

Lúc này ở Bình Lộc Mặt trận Việt Minh xã được củng cố do đồng chí Trần Văn Học làm chủ nhiệm; các ban công tác hoạt động khá mạnh, nhất là phong trào diệt tề, trừ gian; bên cạnh hoạt động quân sự là phong trào đấu tranh chính trị của nhân dân, công nhân. Lửa kháng chiến chống Pháp bùng lên mạnh mẽ ở Bình Lộc, Cây Da, Bảo Vinh.

Chỉ sau thời gian ngắn ổn định, các đồng chí: Đinh Quang Ân, Lê Văn Ngọc (Sáu Ngọc), thuộc Trung đội 4 và đồng chí Nguyễn Thị Điều đã bám trụ xây dựng được lực lượng cách mạng tại Bình Lộc, mở ra thời kỳ mới, tấn công tiêu diệt địch, mở rộng địa bàn căn cứ, thông suốt đường liên lạc từ Bà Rịa, Xuân Lộc về chiến khu.

Tối ngày 01/8/1947, tại Bình Lộc, đồng chí Đinh Quang Ân (Trung đội trưởng Trung đội 4 Đại đội B) được các đồng chí giao liên Nguyễn Thị Điều (Bà Năm Bình Minh), Mai Thị Lan<sup>5</sup> đưa vào đồn Bình Lộc điều nghiên nắm tình hình. Được linh mục Nguyễn Đình Khuê (Giáo xứ Bình Lộc), một linh mục tiên bộ có tinh thần yêu nước giúp đỡ, đồng chí Đinh Quang Ân, cải trang thành "tu sĩ" đi thăm cơ sở và tín đồ. Nhờ vậy các mục tiêu của đồn Bình Lộc được đồng chí Đinh Quang Ân nắm chắc. Đồn Bình Lộc có khoảng 40 lính, phần lớn là thanh niên đồng bào Choro bị địch mua

---

<sup>4</sup> Đồng chí Nguyễn Thành Danh sinh năm 1897, là đảng viên cộng sản từ thời kỳ những năm 1931-1934 ở Xuân Lộc do đồng chí Nguyễn Văn Nghĩa kết nạp. Cách mạng tháng 8/1945 thành công, nhiều lần đồng chí vận động Tổng Lạc là dân ở Bình Lộc lâu năm vào Ủy Ban hành chính xã; tên này hứa hẹn rồi bỏ trốn, các đồng chí thấy khó giáo dục được, định thực hiện án tử nó mấy lần, nhưng đồng chí Danh muốn đề thuyết phục thêm một thời gian và cho hấn một cơ hội. Nhưng cuối cùng đã bị hấn phân đội.

<sup>5</sup> Đồng chí Mai Thị Lan (Bà Bảy Nuôi) vợ đồng chí Đinh Văn Nuôi là bạn thân của đồng chí Đinh Quang Ân

cuộc được trang bị một súng cối, một trung liên, 3 MTZ và một số súng trường. Sau 20 ngày điều nghiên, đồng chí Đinh Quang Ân lên kế hoạch tấn công đồn. Ngoài một cây súng mọc-chê được trang bị, lực lượng tự vệ đồn điền tăng cường vũ khí tự tạo bằng cách lấy khí đá nhồi vào ống tre, bịt kín hai đầu gây tiếng nổ để trấn áp tinh thần bọn lính trong đồn. Lương thực chuẩn bị cho trận đánh được cơ sở công giáo yêu nước thông qua linh mục Trần Đình Khuê cùng một số cai, xu, xếp tiến bộ và quần chúng quyên góp, tập kết và chuyển về vị trí quy định. Mọi công tác tổ chức cho trận đánh đã hoàn thành; giờ hành động đã đến, khoảng 18 giờ bọn lính gần tàn cuộc nhậu, đồng chí Đinh Quang Ân cho lực lượng tự vệ đồn điền nổ hàng trăm ống khí đá bố trí quanh đồn làm chúng bất ngờ, hoang mang và bỏ chạy tán loạn. Trung đội 4 truy đuổi và bắt gọn bọn chúng, thu một súng cối 60 ly và hơn 30 súng các loại. Đồng thời ta phát động công nhân nổi dậy đổ kho mủ, tháo gỡ máy móc, phá hủy xe, thu nhiều chiến lợi phẩm đưa ra chiến khu cùng nhiều thanh niên thoát ly tham gia lực lượng vũ trang. Thắng lợi của trận đánh làm nức lòng quân dân trong tỉnh, huyện, nhất là công nhân các đồn điền cao su; làm tăng thêm khí thế đấu tranh của các tầng lớp nhân dân tại Xuân Lộc.

Trước những thắng lợi của ta giặc Pháp và bọn chủ đồn điền điên cuồng, chúng mở nhiều cuộc lùng bắt, càn quét phá hoại kinh tế của nhân dân. Các trận càn quét kéo dài suốt nhiều tuần lễ với những trung đoàn lính lê dương, lính ra-đê, chúng dàn thành hàng ngang trên đồng lúa, dùng báng súng gây gộc cào, đưa thì đập đập, thẳng thì gạt tuốt làm cho lúa non, lúa già rụng hết hạt, nát hết cây. Những rẫy màu<sup>6</sup> thì bất cứ cây lá gì ăn được là chúng nhổ sạch, phá sạch, từ đó gây cho ta nhiều khó khăn về lương thực. Năm 1947 toàn bộ hoa màu không nơi nào còn, kho thóc dự trữ của cách mạng và của dân cũng bị địch đốt cháy.

Quyết không để lương thực, hoa màu rơi vào tay giặc hoặc bị chúng phá hoại. Huyện ủy Xuân Lộc tổ chức các hội gạt tập đoàn, tranh thủ những đêm trăng sáng huy động cả lực lượng quân dân chính đảng tập trung cùng đi gạt, thu hoa màu. Hễ lúa chín tới đâu gạt ngay không đợi để lúa chín đều, gạt xong là cất giấu vào nơi dự trữ. Nhờ sáng kiến kịp thời này, quân dân Xuân Lộc có đủ lương thực phục vụ nhu cầu cấp thiết hàng ngày và cho các trận đánh lớn. Suốt mùa lúa Tiểu đoàn Quốc Tuân đã chiến đấu nhiều trận quyết liệt với quân thù, bảo vệ tốt việc thu hoạch lúa, hoa màu, được nhân dân hết lòng thương yêu tin tưởng. Mặt trận bảo vệ mùa màng lương thực ở Xuân Lộc cũng là một chiến trường cam go, ác liệt. Trên các cánh đồng: Bình Lộc, Cây Da, Bảo Vinh, nhiều chiến sỹ của Trung đội 6, Đại đội B đã ngã xuống trong đó có đồng chí Trần Văn Sinh, trung đội trưởng đã dũng cảm chỉ huy đơn vị đánh giáp lá cà với giặc, bảo vệ nhân dân chuyển thóc về nhà, giữa đồng lúa quê hương đồng chí đã hiên ngang nằm xuống để lại trong mỗi trái tim của đồng bào Xuân Lộc, Bình Lộc vô vàn sự cảm mến thương nhớ.

---

<sup>6</sup> Trồng cây lương thực

Đầu năm 1948, bọn Pháp cho lính đi lùng bắt các công nhân đã bỏ sở phải trở về làm việc cho đồn điền, tăng cường cảnh giác nghiêm ngặt. Mặt khác, địch còn cài một số tên tay sai vào hàng ngũ ta để đánh phá cách mạng. Do đó, một số cuộc hành quân di chuyển của ta bị giặc biết trước và gây tổn thất về lực lượng<sup>7</sup>. Sau khi thất bại ở La Ngà, bọn Pháp lại hung hăng càn quét Bình Lộc, đồng chí Trần Văn Học, chủ nhiệm Mặt trận Việt Minh xã Bình Lộc, đồng chí Nguyễn Thành Công<sup>8</sup> lúc này là một du kích gan dạ cùng với đồng chí Đào Thị Ứng và 2 đồng chí cán bộ huyện công tác ở Cốc Rang về, chạm súng với giặc Pháp khi chúng đi càn ác liệt vào khu vườn rẫy ở Bình Lộc, cả 5 đồng chí đều hy sinh.

Bên cạnh đó, địch tiến hành tuân tiêu, hành quân càn quét vào các căn cứ kháng chiến ở Định Quang, Bình Lộc, Cây Da nhằm đẩy lực lượng cách mạng ra khỏi các vùng chúng tạm chiếm, có cuộc hành quân đến cấp tiểu đoàn và trên tiểu đoàn vào các khu căn cứ du kích, trục lộ giao thông, nhằm ngăn chặn quân chúng tiếp tế cho cách mạng, kiểm soát gặt gao đời sống nhân dân. Địch tổ chức đốt sạch, phá sạch các khu rẫy, thừa ruộng trồng lương thực, hoa màu, với mục đích không cho dân có lương thực tiếp tế cho kháng chiến. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp ở Xuân Lộc nói chung, Bình Lộc, Bảo Vinh, Cây Da nói riêng gặp khó khăn nghiêm trọng. Nạn đói diễn ra nguy kịch. Nhân dân, cán bộ, chiến sỹ liên tiếp nhiều ngày phải ăn chuối rừng, măng rừng, củ mài... để đánh giặc.

Để giải quyết vấn đề lương thực, đồng thời bảo vệ tính mạng cho dân; tích cực góp phần trong việc kiến thiết nền kinh tế kháng chiến. Tỉnh ủy Biên Hòa đã chủ trương vận động một số đồng bào tại địa bàn Xuân Lộc về sinh sống tại các căn cứ. Hơn 5.000 quân chúng từ Xuân Lộc, Long Khánh được cán bộ vận động, hướng dẫn về Chiến khu Đ, Chiến khu Xuyên Phước Cơ (Bà Rịa), Chiến khu Phú Mỹ (Tân Thành). Ở chiến khu Đ, khu vực Hàng Dài, chính quyền cách mạng lập xã Cộng Hòa dân chủ. Đồng bào Bình Lộc, Cây Da, Bảo Vinh lần lượt ra đi, chỉ một số ít ở lại. Nhiều nơi vườn không nhà trống. Việc di dân rất khổ. Mỗi lần chỉ đi được khoảng 200 đến 250 người. Bọn giặc ruộng bỏ gây chết chóc và khó khăn nhiều mặt. Đồng bào Bình Lộc, Bảo Vinh di dân mỗi đợt trên 100 người kéo dài nhiều đợt.

Tại các vùng lập nghiệp mới, đồng bào Bà Lâm, Xuyên Mộc đã đón tiếp và giúp đỡ đồng bào di cư bằng tất cả tình thân thương ruột thịt. Vô cùng cảm động, nhiều em nhỏ mang từng nắm cơm, miếng bánh, những đồng bạc nhin ăn quà để tặng cho bà con. Nhiều mẹ, nhiều chị đã ôm nhau khóc ròng. Nhân dân nhanh chóng ổn định nơi ăn chốn ở. Người đến trước giúp người đến sau tăng gia sản xuất, góp phần xây dựng và bảo vệ căn cứ, xây dựng đời sống mới ở vùng độc lập. Việc thành lập

---

<sup>7</sup> Các đồng chí Nguyễn Thành Danh hy sinh tháng 3/1947, Trần Văn Học tháng 7/1948 ở Bình Lộc là do bọn tay sai cài vào hàng ngũ ta gây nên.

<sup>8</sup> Con trai của liệt sỹ Nguyễn Thành Danh.

các làng mới tại căn cứ kháng chiến đã tác động đến phong trào cách mạng trong nhân dân. Từ đây, cán bộ, du kích trở về tuyên truyền, vận động quần chúng, công nhân tiếp tục hướng về kháng chiến, vững lòng tin vào cách mạng.

Tháng 5/1951, tỉnh Thủ Biên được thành lập trên cơ sở sáp nhập hai tỉnh: Thủ Dầu Một và Biên Hòa, trực thuộc Phân Liên khu miền Đông. Tỉnh ủy Thủ Biên ra quyết định giải thể quân dân chính Đảng huyện Xuân Lộc; tổ chức lại hệ thống cơ quan lãnh đạo kháng chiến ở Xuân Lộc và thành lập Ban cán sự Đảng, thống nhất lãnh đạo về quân sự, chính trị, kinh tế trên toàn địa bàn. Thành lập đội vũ trang tuyên truyền, đưa cán bộ, chiến sỹ trở lại chiến trường.

Nhờ những nỗ lực cố gắng, đến cuối năm 1951, phong trào đấu tranh cách mạng của quân dân Xuân Lộc - Long Khánh nhanh chóng được phục hồi và phát triển. Tại địa bàn thị trấn Xuân Lộc, nhóm 15 người do đồng chí Nguyễn Văn Sâm phụ trách làm tốt công tác dân vận, móc nối các cơ sở, hình thành đường dây liên lạc với các vùng ven ở Bình Lộc, Bảo Vinh, từng bước gây dựng lại phong trào đấu tranh cách mạng; nhiều chi bộ Đảng được hình thành. Chính nhờ vào chủ trương, đường lối hoạt động đúng đắn của Tỉnh ủy Thủ Biên, sự linh hoạt của Ban cán sự Đảng huyện Xuân Lộc và việc hình thành Đội vũ trang tuyên truyền. Đây chính là cơ sở cho việc xây dựng thế và lực trong điều kiện mới, để quân dân Xuân Lộc, Bình Lộc tiếp tục đẩy mạnh cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Cùng với hoạt động vũ trang đánh địch, phong trào đấu tranh chính trị cũng diễn ra ngày càng quyết liệt. Ngày 3/4/1950, 2.500 công nhân các đồn điền Bình Lộc, Dầu Giây, An Lộc sau giờ lao động đồng loạt kéo lên văn phòng chủ sở đưa kiến nghị với ba yêu sách: tăng lương 40%, làm việc đúng giờ qui định, giảm phần cây cạo. Các chủ sở đều nhận kiến nghị và hứa đề đạt lên giới chủ ở Sài Gòn để giải quyết. Ba ngày sau, công nhân tiếp tục đình công một ngày đòi giới chủ mau chóng giải quyết, đồng thời phản đối đế quốc Mỹ viện trợ cho thực dân Pháp, can thiệp vào Việt Nam.

Trong lúc cuộc kháng chiến thực dân Pháp của ở các đồn điền cao su đang trên đà phát triển thì tháng 10/1952, tỉnh Thủ Biên bị một trận bão lụt nặng nề chưa từng thấy đã ập tới. Nhà cửa, vườn tược, cây cối đổ sập, hàng ngàn cây cao su tróc gốc đổ gãy ngổn ngang; hoa màu bị ngập lụt, lương thực bị cuốn trôi, xóm làng thôn ấp bị tàn phá chưa từng có. Nhờ tinh thần tương thân tương trợ của các tỉnh miền Tây, tinh thần tự lực tự cường, khắc phục thiên tai địch họa, tăng gia sản xuất, khó khăn dần được khắc phục. Cuộc kháng chiến vẫn được đẩy mạnh. Bà con công nhân cao su đồn điền Bình Lộc cùng với công nhân các đồn điền khác, trong điều kiện khó khăn chung vẫn tích cực đóng góp tiền, gạo ủng hộ kháng chiến. Công nhân cao su sở Bình Lộc vừa đóng góp khả năng của mình vừa làm nhiệm vụ đầu mối chuyển lương thực, thuốc men từ nơi tập kết hàng ở ấp Võ Đông, Lạc Sơn về Chiến khu Đ để tiếp tế cho cán bộ,

chiến sĩ và giúp đỡ nhân dân xã Cộng Hòa.<sup>9</sup> Việc đóng góp tài chính trong công nhân ngày một tăng, hàng tháng đều vượt mức yêu cầu của tỉnh, được Liên hiệp Công đoàn Nam bộ và Tỉnh ủy Thủ Biên gửi thư khen ngợi, biểu dương.

Đầu năm 1953, lợi dụng tình hình thiên tai gây cho ta nhiều khó khăn, thực dân Pháp tăng cường càn quét quy mô lớn vào căn cứ Chiến khu Đ. Ở Bình Lộc, chính quyền tay sai và bọn chủ đồn điền tiếp tục ruồng bỏ công nhân và kiểm soát gắt gao việc đi lại, mua bán của nhân dân lao động để hàng hóa không ra được khu kháng chiến; truy bắt những cán bộ, đảng viên cách mạng. Thế nhưng, với lòng tin tưởng vào Đảng, cách mạng, nhân dân, công nhân Bình Lộc là lá chắn tốt cho phong trào đấu tranh cách mạng đứng vững trước những thử thách của thiên tai, địch họa. Đội vũ trang tuyên truyền của huyện và du kích cao su Bình Lộc liên tục tổ chức nhiều trận đánh giao thông trên địa bàn gây cho địch nhiều thiệt hại, khiến giặc Pháp phải đổi phó vật vả.

Lợi dụng tình hình giặc Pháp thua đau trên khắp chiến trường, bọn tề, nguỵ, binh lính địch hoang mang dao động; nhân dân, công nhân đồn điền Bình Lộc đã tổ chức nhiều cuộc đấu tranh với mục tiêu kinh tế kết hợp với chính trị: đòi tăng lương, giảm giờ làm, chống bắt lính và chống đánh đập, sa thải công nhân... Bọn chủ sở không dám đàn áp mà phải nhân nhượng giải quyết một số yêu sách của công nhân. Lực lượng vũ trang huyện và du kích chiến đấu Bình Lộc liên tục đột kích tuyên truyền và tấn công địch, nhiều đồn bót, tháp canh binh lính địch bỏ gác. Trên địa bàn Bình Lộc, thế và lực của cách mạng ngày càng được củng cố, tăng cường.

Ngày 7/5/1954, chiến dịch Điện Biên Phủ toàn thắng. Sau chín năm kháng chiến trường kỳ, cách mạng Việt Nam đã làm "*Nên vành hoa đỏ, nên thiên sử vàng*"<sup>10</sup> với chiến thắng vang dội, chấn động địa cầu gắn liền với tên tuổi của Đại tướng Võ Nguyên Giáp: đánh bại thực dân Pháp.

Hòa trong niềm vui chung của đất nước, quân dân Xuân Lộc - Long Khánh, Bình Lộc đã đẩy mạnh tiến công địch, mở thêm vùng làm chủ. Ngày 20/7/1954, Hiệp định Giơ-ne-vơ (Genève) về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương được ký kết. Toàn thể cán bộ, đảng viên, chiến sĩ nhân dân Xuân Lộc - Long Khánh nói chung và nhân dân, công nhân Bình Lộc nói riêng, cùng hân hoan, phấn khởi vui mừng trước thắng lợi vĩ đại của dân tộc.

Chín năm kháng chiến với quyết tâm "*Thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ*"<sup>11</sup> quân dân Bình Lộc đã vượt qua muôn vàn khó khăn gian khổ, hy sinh, cùng với nhân dân cả nước; nhân dân, công nhân và lực lượng vũ trang Bình Lộc đã góp phần xứng đáng của mình vào sự nghiệp kháng chiến chống thực dân Pháp. Sẵn sàng bước vào cuộc chiến đấu mới, chống lại

<sup>9</sup> Xã Cộng Hòa: là 1 xã vùng kháng chiến ở chiến khu Đ, hầu hết là đồng bào Xuân Lộc tản cư về đây.

<sup>10</sup> Trích trong bài thơ "*Ba mươi năm đời ta có Đảng*" của nhà thơ Tố Hữu.

<sup>11</sup> Trích trong "*Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến*" của Chủ tịch Hồ Chí Minh ngày 19/12/1946.



kẻ thù mới, kẻ thù lớn nhất của thời đại, đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai, góp phần giải phóng quê hương Bình Lộc, Long Khánh thân yêu.